

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định về phân cấp, phân quyền thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ

trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 902/QĐ-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở, liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2962/TTr-SXD ngày 24 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 31 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, 65 TTHC được sửa đổi, bổ sung và 03 TTHC được bãi bỏ theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (bao gồm thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp và UBND cấp xã) (Có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Xây dựng thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định, đồng bộ dữ liệu TTHC công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC thành phố Huế theo đúng quy định; trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC ngay sau khi Quyết định này được ký ban hành, hoàn thành trước ngày 28/6/2025.

2. Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp và UBND cấp xã có trách nhiệm:

- Niêm yết, công khai và triển khai giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn tại các Quyết định số 863/QĐ-BXD, 864/QĐ-BXD, 869/QĐ-BXD, 870/QĐ-BXD, 871/QĐ-BXD, 872/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 và các Quyết định số 900/QĐ-BXD, 901/QĐ-BXD, 902/QĐ-BXD, 903/QĐ-BXD ngày 24/6/2025 đã công khai trên

Công Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

- Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2025. Các công bố trước đây về thủ tục hành chính có liên quan hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Cổng TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI ĐƯỢC BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ THEO QUY ĐỊNH VỀ PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1851/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới được ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Đường bộ					
1.	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia (1.000302)	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
2.	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia (1.000321)	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
3.	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ (1.001666)	05 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong	Sở Xây dựng

				- Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
4.	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ (1.001692)	10 ngày làm việc	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
5.	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ (1.001717)	05 ngày làm việc	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
6.	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ (1.001725)	07 ngày làm việc	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
7.	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa Việt Nam và Trung	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP	Sở Xây dựng

	Quốc (1.002334)			chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
8.	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc sổ TAD (1.002817)	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
9.	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS (1.002829)	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
10.	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào (1.002847)	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
11.	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.	Sở Xây dựng

	(1.010702)			công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
12.	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN (1.010704)	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
13.	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, E, F, G cho phương tiện của Việt Nam (2.001034)	01 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
II	Lĩnh vực Đường sắt					
14.	Cấp Giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang (1.005126)	10 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Đường sắt năm 2017. - Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt. - Thông tư số 09/2025/TT-BXD	Sở Xây dựng

					ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	
15.	Bãi bỏ đường ngang (1.000294)	07 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Đường sắt năm 2017. - Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt. - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	Sở Xây dựng
16.	Gia hạn giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang (1.005058)	03 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Đường sắt năm 2017. - Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt. - Thông tư số 09/2025/TT-BXD	Sở Xây dựng

					ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	
III	Lĩnh vực Hàng hải và Đường thủy					
17.	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển (1.000892)	07 ngày (trong đó: <i>Sở Xây dựng</i> 05 ngày; <i>UBND</i> <i>thành phố</i> 02 ngày)	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng. - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
18.	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (1.000940)	04 ngày làm việc (trong đó: <i>Sở Xây dựng</i> 03 ngày làm	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua	Sở Xây dựng

		<i>việc; UBND thành phố 01 ngày làm việc)</i>		chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	sử dụng. - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
19.	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (1.007949)	04 ngày làm việc (trong đó: Sở Xây dựng 03 ngày làm việc; UBND thành phố 01 ngày làm việc)	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng. - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
20.	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải (1.001223)	09 ngày làm việc (trong	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015.	Sở Xây dựng

		<i>đó: Sở Xây dựng 07 ngày làm việc; UBND thành phố 02 ngày làm việc)</i>		công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
21.	Đổi tên cảng cạn (1.001870)	03 ngày làm việc (trong đó: <i>Sở Xây dựng 02 ngày làm việc; UBND thành phố 01 ngày làm việc</i>)	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải. - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
22.	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn (1.013466)	20 ngày (trong đó: <i>Sở Xây dựng 15 ngày; UBND thành phố</i>	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động	Sở Xây dựng

		05 ngày)		Dịch vụ công Quốc gia.	hàng hải. - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
23.	Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động (1.013467)	10 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải. - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
24.	Chấm dứt hoạt động tàu lặn (1.013468)	03 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng	Sở Xây dựng

				chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải. - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
25.	Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ (2.000378)	05 ngày làm việc (trong đó: Sở Xây dựng 03 ngày làm việc; UBND thành phố 02 ngày làm việc)	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015. - Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng. - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
26.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái	07 ngày làm việc (trong đó:	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo	Sở Xây dựng

	phương tiện thủy nội địa (2.002001)	- Đối với cơ sở từ loại 3 trở lên: Sở Xây dựng 05 ngày làm việc; UBND thành phố 02 ngày làm việc. - Đối với cơ sở loại 4: Sở Xây dựng 07 ngày làm việc)		- Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa. - Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
27.	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (2.001998)	05 ngày làm việc (trong đó: - Đối với cơ sở từ loại 3 trở lên: Sở Xây dựng 03 ngày làm việc; UBND thành phố 02 ngày làm việc.	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa. - Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ	Sở Xây dựng

		- Đối với cơ sở loại 4: Sở Xây dựng 05 ngày làm việc)			sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
28.	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung (1.005040)	02 giờ	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã.	- Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014. - Thông tư số 69/2014/TT-BGTVT ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thủ tục xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa. - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương	Cảnh sát đường thủy hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã gần nhất nơi xảy ra tai nạn
IV	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng					
29.	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây	14 ngày (trong đó: Sở Xây dựng	Theo quy định tại Thông tư	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây	Sở Xây dựng

	dựng hạng II, hạng III/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình (1.013223)	10 ngày; UBND thành phố 04 ngày)	của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Qua dịch vụ Tư vấn chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
V	Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản					
30.	Cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản (1.013777)	20 ngày (trong đó: Sở Xây dựng 13 ngày; UBND thành phố 07 ngày)	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Tư vấn chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
VI	Lĩnh vực Nhà ở và Công sở					
31.	Chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công (1.013769)	30 ngày (trong đó: Sở Xây dựng 23 ngày; UBND thành phố	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Tư vấn chính công ích.	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy	Sở Xây dựng

		07 ngày)		- Trú� tuyển qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
--	--	----------	--	--	---	--

***Ghi chú:**

- Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Đường bộ					
1.	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác (1.000314)	07 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng; Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã
2.	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (1.001023)	- 01 ngày làm việc đối với các phương tiện thương mại; - 02 ngày làm việc đối với các phương tiện phi thương mại.	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng
3.	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường	15 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Cục đường bộ Việt Nam/Khu Quản lý	- Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số	Cục đường bộ Việt Nam, Khu Quản lý

	cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác (1.002798)			đường bộ. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. <i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	<i>đường bộ</i>
4.	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (1.002877)	<i>01 ngày làm việc</i>	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. <i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng
5.	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác (1.013274)	- 01 ngày đối với đám tang; - 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. <i>- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng; Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã
6.	Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	07 ngày làm việc	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số	Sở Xây dựng

	(1.013277)			- Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. <i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	
7.	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ (2.001921)	07 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. <i>- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng; Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã
8.	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác (1.001046)	07 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; <i>- Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của</i>	Sở Xây dựng

				gia.	<i>các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</i>	
9.	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác (1.001061)	07 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	Sở Xây dựng
10.	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác (1.013061)	07 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã

					<i>phân cấp cho chính quyền địa phương.</i>	
II	Lĩnh vực Đường sắt					
11.	Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đối với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống) (1.004883)	10 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Cục đường sắt Việt Nam. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đường sắt. - Nghị định số 91/2023/NĐ-CP ngày 14/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 và Nghị định 01/2022/ND-CP ngày 04/01/2022 của Chính phủ. - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i> - Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.	<i>Cục đường sắt Việt Nam</i>
III	Lĩnh vực Hàng hải và Đường thủy					
12.	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn (1.003135)	05 ngày làm việc	- Cấp mới, cấp lại chứng chỉ chuyên môn:	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng	- Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên,	Sở Xây dựng, cơ sở đào tạo

			20.000 đồng/giấy - Cấp mới, cấp lại chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng: 50.000 đồng/giấy	Dịch vụ công Quốc gia.	người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT ngày 18/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan	
--	--	--	--	-----------------------------------	--	--

					<i>đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</i>	
13.	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa (1.003658)	05 ngày làm việc	100.000 đồng (phí thẩm tra, thẩm định)	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i> - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>
14.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (1.003930)	02 ngày làm việc	70.000 đồng/ Giấy chứng nhận	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung	Sở Xây dựng; <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

				chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
15.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.003970)	02 ngày làm việc	70.000 đồng/ Giấy chứng nhận	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp xã

				gia.	lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
16.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.004002)	02 ngày làm việc	70.000 đồng/ Giấy chứng nhận	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp xã

					tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
17.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa (1.004036)	02 ngày làm việc	70.000 đồng/ Giấy chứng nhận	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp xã

					Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
18.	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (1.004047)	02 ngày làm việc	70.000 đồng/ Giấy chứng nhận	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp xã

					và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
19.	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (1.004088)	02 ngày làm việc	70.000 đồng/ Giấy chứng nhận	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp xã

					<i>dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</i>	
20.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác (1.006391)	<i>02 ngày làm việc</i>	70.000 đồng/ Giấy chứng nhận	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan	Sở Xây dựng; <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

					<i>đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</i>	
21.	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa (1.009444)	05 ngày làm việc	100.000 đồng (phí thẩm tra, thẩm định)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng; <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>
22.	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa (1.009447)	05 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh</i>	Sở Xây dựng; <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

					<i>vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	
23.	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa (1.009452)	05 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>
24.	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (1.009453)	05 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây</i>	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

					<i>dựng.</i>	
25.	Công bố hoạt động bến thủy nội địa (1.009454)	05 ngày làm việc	Phí Thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i> - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>
26.	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (1.009455)	05 ngày làm việc	Phí Thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

					- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt	
27.	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông (1.009465)	05 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp xã nếu được uỷ quyền phân cấp
28.	Đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo (2.000795)	09 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015. - Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT ngày 30/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam. - Thông tư số 05/2017/TT-BGTVT ngày 21/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	Sở Xây dựng

					16/2013/TTBGTVT ngày 30/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam. - Thông tư số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải. - Thông tư số 10/2024/TT-BGTVT ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam. - <i>Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</i>	
29.	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (2.001211)	02 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

				- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. <i>- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	
30.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (2.001212)	03 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. <i>- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>
31.	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (2.001214)	03 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã .	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

				- Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
32.	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu (2.001215)	03 ngày làm việc	Không quy định	- Trục tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>
33.	Đóng, không cho phép hoạt	02 ngày làm	Không	- Trục tiếp tại Trung tâm Hành chính công	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

	động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát (2.001217)	việc	quy định	phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	
34.	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát (2.001218)	05 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. - Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước - <i>Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

35.	Xóa đăng ký phương tiện (2.001659)	02 ngày làm việc	Không quy định	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	Sở Xây dựng; <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>
36.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật (2.001711)	02 ngày làm việc	70.000 đồng/ Giấy chứng nhận	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội	Sở Xây dựng; <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>

				Dịch vụ công Quốc gia.	địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
IV	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng					
37.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (1.013239)	- Dự án nhóm A không quá 35 ngày; - Dự án nhóm B không quá 25 ngày; - Dự án nhóm C	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi	Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp; Cơ quan

		không quá 15 ngày			tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp xã (trường hợp được phân cấp)
38.	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh (1.013234)	- Không quá 40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, I; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp; Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp xã (trường hợp được phân cấp)

					- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
39.	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (1.013237)	55 ngày (- Trả kết quả đánh giá hồ sơ: 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. - Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày sát hạch.)	- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015. - Chi phí sát hạch theo quy định của Bộ Xây dựng.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng hoặc Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ hành nghề hạng II, Hạng III
40.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (1.013217)	05 ngày làm việc	Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt	Sở Xây dựng; Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ hành nghề

			B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015	gia.	động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	<i>hạng II, Hạng III</i>
41.	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (1.013219)	15 ngày	Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng; <i>Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ hành nghề hạng II, Hạng III</i>
42.	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (1.013220)	14 ngày	Theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng; <i>Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện</i>

43.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (1.013221)	- 05 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ. - 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác.	Theo quy định tại Tiểu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng; Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện đối với chứng chỉ năng lực hạng II, Hạng III
-----	--	--	---	--	---	--

44.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.013222)	10 ngày	Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
45.	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.013224)	10 ngày	Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi	Sở Xây dựng

			24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư	- Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. <i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	
46.	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) (1.013236)	20 ngày	150.000 đồng/ giấy phép	- Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trục tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. <i>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu</i>	Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp

					nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
47.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013238)	20 ngày	150.000 đồng/giấy phép	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây	Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp

					dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
48.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013230)	20 ngày	150.000 đồng/giấy phép	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp
49.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành	20 ngày	15.000 đồng/giấy phép	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi	Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp

	tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013231)			Dịch vụ công Quốc gia.	hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
50.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013233)	05 ngày làm việc	15.000 đồng/giấy phép	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về	Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp

					<i>phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i> - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
51.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013235)	05 ngày làm việc	15.000 đồng/giấy phép	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - <i>Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.</i> - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i> - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp

52.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng (1.013225)	- 20 ngày đối với công trình. - 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	- 75.000 đồng/giấy phép đối với nhà ở riêng lẻ; - 150.000 đồng/giấy phép đối với công trình.	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	UBND cấp xã
53.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo	- 20 ngày đối với công trình. - 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	- 75.000 đồng/giấy phép đối với nhà ở riêng lẻ; - 150.000 đồng/giấy phép đối	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	UBND cấp xã

	giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013229)		với công trình.	gia.	- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
54.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013232)	- 20 ngày đối với công trình. - 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	- 75.000 đồng/giấy phép đối với nhà ở riêng lẻ; - 150.000 đồng/giấy phép đối với công trình.	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	UBND cấp xã

					- Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
55.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013226)	- 20 ngày đối với công trình. - 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	15.000 đồng/giấy phép đối với công trình.	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	UBND cấp xã
56.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV	05 ngày làm việc	15.000 đồng/giấy	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ	UBND cấp xã

	(công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng (1.013227)		phép đổi với công trình.	phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	
57.	Cấp lại giấy phép xây dựng đổi với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà	05 ngày làm việc	15.000 đồng/giấy phép đổi với công trình.	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành	UBND cấp xã

	ở riêng lẻ (1.013228)				<i>Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.</i> <i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i> <i>- Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 15/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.</i>	
V	Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản					
58.	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (1.012906)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả thi sát hạch đạt	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản <i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng
59.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác) (1.012907)	10 ngày làm việc	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản <i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về</i>	Sở Xây dựng

				gia.	<i>phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	
60.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn) (1.012910)	10 ngày làm việc	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng
VI	Lĩnh vực Nhà ở và công sở					
61.	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư (1.012888)	07 ngày làm việc	Không có	- Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công phường/xã . - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Nhà ở số 27/2023/QH15. - Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở. - <i>Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 và phân cấp cho chính quyền địa phương.</i>	UBND cấp xã
VII	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình					

62.	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh (1.009788)	14 ngày (trong đó: Sở Xây dựng 10 ngày; UBND thành phố 04 ngày)	Không có	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - <i>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</i> - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng
63.	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ) (1.009791)	14 ngày (trong đó: Sở Xây dựng 10 ngày; UBND thành phố 04 ngày)	Không có	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH113 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày</i>	Sở Xây dựng

					<i>12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	
64.	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương (1.009794)	- 30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - 20 ngày đối với công trình còn lại.	Không có	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng. - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng - <i>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</i> - <i>Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Sở Xây dựng
VIII	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, kiến trúc					
65.	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.008455)	15 ngày	Không có	- Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công phường/xã. - Qua dịch vụ Bưu	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật số 35/2018/QH14 ngày	UBND cấp xã

				chính công ích. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	19/11/2018 sửa đổi một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.	
--	--	--	--	---	---	--

3. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế và bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính được bãi bỏ (Mã số TTHC)	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Quyết định công bố danh mục TTHC của Thành phố Huế
01	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư (1.012909)	<i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Kinh doanh bất động sản	Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
02	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc đầu tư (1.012911)	<i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Kinh doanh bất động sản	Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
03	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.008456)	<i>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>	Quy hoạch xây dựng	Quyết định số 2487/QĐ-UBND ngày 25/09/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

***Ghi chú:**

- Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.
- Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)